

Số: /2026/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày ... tháng ... năm 2026

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung và mức chi cho hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Quyết định số 165/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng;

Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi cho hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra số ... ngày ... tháng ... năm 2026 của Ban ... Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định nội dung và mức chi cho hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung và mức chi cho hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các tổ chức, cá nhân có công trình, giải pháp, đề tài khoa học công nghệ được xét tặng và nhận giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật;

b) Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật tỉnh, các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc tham gia tổ chức, xét tặng giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật.

Điều 2. Nội dung chi và mức chi

1. Nội dung chi: thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 27/2018/TT-BTC quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng.

2. Mức chi

2.1. Mức chi giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân có các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật, mức chi cụ thể như sau:

a) Đối với Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn tỉnh:

Nội dung	Giá trị giải thưởng
Giải nhất	30 triệu đồng/giải
Giải nhì	24 triệu đồng/giải
Giải ba	18 triệu đồng/giải
Giải khuyến khích	06 triệu đồng/giải

b) Đối với Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng toàn tỉnh:

Nội dung	Giá trị giải thưởng
Giải đặc biệt	12 triệu đồng/giải
Giải nhất	09 triệu đồng/giải
Giải nhì	06 triệu đồng/giải
Giải ba	05 triệu đồng/giải
Giải khuyến khích	03 triệu đồng/giải

c) Số lượng các giải thưởng quy định tại điểm a, điểm b Khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định tại Thẻ lệ (hoặc Điều lệ) tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2.2. Chi tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng:

a) Thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài dự thi: 900.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài.

b) Hợp Hội đồng giám khảo:

- Chủ tịch Hội đồng: 300.000 đồng/người/buổi;

- Ủy viên, thư ký: 200.000 đồng/người/buổi.

2.3. Chi thù lao đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký trong thời gian tổ chức hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt:

- Ban Tổ chức: 180.000 đồng/người/tháng;

- Ban Thư ký: 120.000 đồng/người/tháng.

(Thời gian được tính chi tiền thù lao bắt đầu kể từ ngày Kế hoạch tổ chức Hội thi, cuộc thi được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp, tổng số lượng ngày trong 01 tháng \leq 15 ngày thì thanh toán 1/2 tháng; Trường hợp, tổng số lượng ngày trong 01 tháng lớn hơn 15 ngày và \leq 30 ngày thì thanh toán đủ 01 tháng).

3. Ngoài mức chi quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều này, các mức chi còn lại thực hiện theo Thông tư số 27/2018/TT-BTC và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2026.

2. Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định quy định một số mức chi cho hoạt động tổ chức hội thi sáng tạo kỹ thuật và cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XII, Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2026./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ (báo cáo);
- VPQH, VPCP, Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật);
- TT Tỉnh ủy (báo cáo), TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể chính trị- xã hội;
- Các sở, ban, ngành liên quan;
- VP: Tỉnh ủy, ĐĐBQH & HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp.